

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30 /BC-HĐQT

Đồng Nai, ngày 22 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng/năm 2020)Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA AN
- Địa chỉ trụ sở chính: KP Cầu Hang, P. Hóa An, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại: 02513954458 Fax: 02513954754 Email: info@hoaan.com.vn
- Vốn điều lệ: 151.199.460.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: DHA

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	12/NQĐHCD-CtyCPHA	17/04/2020	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020: thông qua các nội dung: 1. Báo cáo hoạt động HĐQT 2019 – chương trình 2020; 2. KQSXKD 2019; 3. KHSXKD 2020; 4. KH cổ tức 2020; 5. Báo cáo BKS; 6. PPLN 2019; 7. Thù lao HĐQT, BKS năm 2020; 8. Ban KS chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2020.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đinh Lê Chiến	CT HĐQT	20/4/2012	3/3	100%	
2	Ông Trịnh Tiến Bảy	TV HĐQT	20/4/2012	3/3	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Lương	TV HĐQT	17/01/2017	3/3	100%	
4	Ô. Nguyễn Xuân Thành	TV HĐQT	18/4/2015	3/3	100%	



5	Võ Thị Cẩm Hương	TV HĐQT	23/4/2017	3/3	100%	
---	------------------	---------	-----------	-----	------	--

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Trong 06 tháng đầu năm, HĐQT thường xuyên giám sát và đôn đốc Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ KH SXKD do ĐHCĐ giao thông qua các cuộc họp của HĐQT, nhiệm vụ trọng tâm nhất là phải tìm nhiều biện pháp để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm theo nhu cầu của khách hàng, tập trung vào các qui cách sản phẩm có giá trị cao. Tiếp tục nghiên cứu thị trường để kịp thời có phương án đầu tư sản xuất, đáp ứng khi nhu cầu thị trường tăng cao, đồng thời có phương án dự trữ khi nhu cầu thị trường thấp. Nghiên cứu đầu tư để nâng cao hiệu quả vốn nhân rồi.

Tổng quan, trong 06 tháng đầu năm 2020 tình hình SX và tiêu thụ sản phẩm của công ty khá tốt và ổn định, có sự tăng trưởng hơn so cùng kỳ năm 2019, do đó doanh thu bán hàng 06 tháng năm 2020 tăng 10% so cùng kỳ năm 2019. Tình hình lao động tại công ty ổn định, không có biến động. Các mặt hoạt động khác của công ty đều thực hiện tốt.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu về sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm:

+ Tổng doanh thu : 176,6 tỷ đồng (trong đó DTSX : 173,3 tỷ) = 57% KH năm.

+ Lợi nhuận ST: 42,7 tỷ đồng = 71% KH năm.

+ Thu nhập bình quân người lao động đạt 15 triệu đồng/ng/tháng.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)

T T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung được thông qua
1	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT	31/03/2020	Quyết nghị các các nội dung: + Thông qua tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2020.
2	Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT	04/05/2020	Quyết nghị các các nội dung: + Thanh toán cổ tức với tỉ lệ 20%, trong đó: <i>phần còn lại năm 2019 (15%) và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 (5%)</i> . Hình thức chi trả: tiền mặt. Thời gian chi trả: trong quý 2-2020.
3	Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT	12/06/2020	Thông qua các nội dung sau: +Nhất trí báo cáo của Tổng giám đốc về tình hình SXKD tốt, ổn định và kết quả KD dự ước 5 tháng 2020. Doanh thu: 142 tỷ đ (46%/KH), Lợi nhuận ST: 34 tỷ đ (57%/KH). + Đồng ý giao khoán đơn giá tiền lương năm 2020 bằng năm 2019.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt.	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ô. Đặng Xuân Long	TBKS	20/04/2012	1/1	100%	

3	Ô. Trần Quốc Trung	TVBKS	20/04/2012	1/1	100%	
4	Đỗ Việt Cường	TVBKS	23/04/2017	1/1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Trưởng ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát có tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm được các nội dung chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD và giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của HĐQT và Ban điều hành. Sự chỉ đạo của HĐQT và sự điều hành của Ban Tổng giám đốc là linh hoạt, nhạy bén, đạt hiệu quả cao cho KQSXKD. Ban kiểm soát đã đi thực tế các hiện trường sản xuất, cũng như kiểm tra tình hình tài chính công ty, nhìn chung hoạt động SXKD ổn định và đảm bảo an toàn, môi trường, tình hình tài chính minh bạch, đúng pháp luật.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Ban kiểm soát phối hợp với HĐQT, Ban điều hành để đề ra các biện pháp thực hiện KHSXKD trong những tháng đầu năm 2020 nhằm đạt hiệu quả tốt nhất.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (xem danh sách đính kèm)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **không**.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*:

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát : **không**.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **không**.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đình Lê Chiến	003C000893	Chủ tịch HĐQT	023611865 14/05/2014	27/1 Nguyễn Văn Đậu, P.6, Q.Bình Thạnh, TP.HCM.	145.206	0,99%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đình Lê Chiến	Người nội bộ	595.206	4,04%	145.206	0,99%	Bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không

CHỦ TỊCH HĐQT

(Ký tên và đóng dấu)

CHỦ TỊCH HĐQT
Đình Lê Chiến

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ CMND hoặc GDKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	SỐ CP SỞ HỮU Cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	GHI CHÚ
A . CỔ ĐÔNG NỘI BỘ & NGƯỜI LIÊN QUAN									0	
1	ĐINH LÊ CHIẾN		CT HĐQT					145.206	0,99%	
1.1	<i>Trần Thanh Mai</i>	<i>không</i>								<i>Vợ</i>
1.2	<i>Đinh Thị Thanh Hà</i>	<i>không</i>								<i>con</i>
1.3	<i>Đinh Thị Mai Chi</i>	<i>không</i>								<i>con</i>
1.4	<i>Đinh Trần Khánh An</i>	<i>không</i>								<i>con</i>
1.5	<i>Đinh Trần Như Ngọc</i>	<i>không</i>								<i>con</i>
1.6	<i>Đinh Lê Sơn</i>	<i>không</i>								<i>anh</i>
1.7	<i>Lê Đình Vũ</i>	<i>không</i>								<i>anh</i>
2	TRỊNH TIẾN BẢY	001C502331	TV HĐQT Tổng GD					60.000	0,41%	
							DD vốn Nhà nước	1.490.000	10,12%	
2.1	<i>Đỗ Thị Bích Hào</i>	<i>không</i>								<i>Vợ</i>
2.2	<i>Trịnh Phúc Tinh</i>	<i>không</i>								<i>Bố</i>
2.3	<i>Trương Thị Hằng</i>	<i>không</i>								<i>Mẹ</i>



STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ CMND hoặc GĐKKD	NGÀY CẤP	NOI CẤP	ĐỊA CHỈ	SỐ CP SỞ HỮU Cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	GHI CHÚ
2.4	Trịnh Văn Doanh	không								Anh
2.5	Trịnh Đức Phong	không								Anh
2.6	Trịnh Văn Điện	không								Anh
2.7	Trịnh Thị Oanh	không								Chị
2.8	Trịnh Văn Toàn	không								Anh
2.9	Trịnh Văn Toàn	không								Anh
3	NGUYỄN VĂN LƯƠNG		TV HĐQT Phó TGĐ					182.440	1,24%	
							DD vốn Nhà nước	2.268.343	15,40%	
3.1	Lê Thị Giang	không								Vợ
3.2	Nguyễn Hiếu	không								Cha
3.3	Nguyễn Thị Hòa							2.250	0,02%	Mẹ
3.4	Nguyễn Lê Tường Vy	không								Con
3.5	Nguyễn Lê Thảo Nhi	không								Con
3.6	Nguyễn Văn Tuấn	không								Em
3.7	Nguyễn Thị Vân	không								Em
3.8	Nguyễn Huy	không								Em
4	NGUYỄN XUÂN THÀNH		TV HĐQT					0	0,00%	

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ CMND hoặc GĐKKD	NGÀY CẤP	NOI CẤP	ĐỊA CHỈ	SỐ CP SỞ HỮU Cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	GHI CHÚ
6.3	Đặng Hương Giang	không								con
6.4	Đặng Thị Loan	không								em
7	ĐỖ VIỆT CƯỜNG	-	TV BKS					0		
7.1	Đỗ Đăng Hà	-	-							Cha
7.2	Lương Thị Vịnh	-	-							Mẹ
7.3	Ông Đỗ Quốc Dũng	-	-							Anh
7.4	Ông Đỗ Nam Hưng	-	-							Em
7.5	Bà Bùi Thị Thùy	-	-							Vợ
7.6	Đỗ Thùy Linh	-	-							Con
7.7	Đỗ Lan Hương	-	-							Con
8	TRẦN QUỐC TRUNG		TV BKS					0		
8.1	Phạm Thị Vân	không								Vợ
8.2	Trần Ngọc Khánh Linh	không								Con
8.3	Trần Tuấn Hưng	không								Con
8.4	Trần Quốc Huy	không								Anh
9	TRẦN SỸ PHÚC		Kế toán trưởng					17.200	0,12%	
9.1	Lê Thị Lập	không								Mẹ
9.2	Khổng Thị Nga	không								Vợ

46446

NG TY
PHẢI
A AN

1-1-ĐC

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ CMND hoặc GDKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	SỐ CP SỞ HỮU Cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	GHI CHÚ
9.3	Trần Quý Vân	không								Con
9.4	Trần Sỹ Dũng	không								Em
9.5	Trần Sỹ Thắng	không								Em

B. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1	NGUYỄN VĂN LƯƠNG		TV HĐQT Phó TGD					182.440	1,24%	
---	------------------	--	--------------------	--	--	--	--	---------	-------	--

Đồng Nai, ngày 22 tháng 07 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC NIÊM YẾT



CHỦ TỊCH HĐQT
Dinh Lê Chiến